

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC				
1.1	Kiện toàn Ban Chỉ đạo CCHC, chuyển đổi số và Đề án 06 và Tổ Công tác về CCHC Thành phố	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Khi có phát sinh
1.2.	Triển khai đầy đủ và đúng các quy định trên các lĩnh vực cải cách hành chính do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương ban hành, chỉ đạo.	Kế hoạch/Công văn của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Văn phòng UBND Thành phố, Sở Tư pháp, Sở Tài Chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố - Sở, ban, ngành;	Khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
				UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	
1.3	Thực hiện báo cáo công tác CCHC chuyên đề, định kỳ, đột xuất, theo thời gian quy định	Báo cáo của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Văn phòng UBND Thành phố, Sở Tư pháp, Sở Tài Chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố - Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ
1.4	Thực hiện kiểm tra, khảo sát theo các chỉ tiêu CCHC				
1.4.1	Kiểm tra, khảo sát CCHC định kỳ tối thiểu 40% các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND Thành phố và UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức; một số cơ quan ngành dọc.	- Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND Thành phố - Báo cáo kết quả kiểm tra của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Các cơ quan thành viên BCĐ CCHC, Chuyển đổi số và Đề án 06 Thành phố và các cơ quan được mời tham gia	- Chậm nhất ngày 31 tháng 3 năm 2025: trình dự thảo Quyết định ban hành Kế hoạch.

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
				kiểm tra, khảo sát	- Từ 01 tháng 06 năm 2025 tiến hành kiểm tra và báo cáo kết quả, chậm nhất ngày 30 tháng 10 năm 2025 hoàn thành việc kiểm tra.
1.4.2	Kiểm tra, khảo sát CCHC định kỳ 40% các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc	- Kế hoạch kiểm tra của sở, ban, ngành - Báo cáo/Thông báo kết luận kiểm tra của sở, ban, ngành	Sở, ban, ngành	Triển khai thực hiện tại đơn vị	Hoàn thành chậm nhất ngày 31 tháng 10 năm 2025
1.4.3	Kiểm tra, khảo sát CCHC định kỳ 40% các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện và 20% phường, xã, thị trấn.	- Kế hoạch kiểm tra của UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức - Báo cáo/Thông báo kết luận kiểm tra của UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Triển khai thực hiện tại đơn vị	Hoàn thành chậm nhất ngày 31 tháng 10 năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.5	Công bố Chỉ số CCHC năm 2025; triển khai công tác đánh giá, xác định Chỉ số CCHC sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức năm 2026	Quyết định phê duyệt và công bố của UBND Thành phố	Hội đồng đánh giá chỉ số CCHC sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Theo Kế hoạch được duyệt
1.6	Báo cáo sơ kết hoặc tổng kết theo giai đoạn các Chương trình, Đề án theo Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2021 của UBND Thành phố ¹ ; Quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2021 của UBND Thành phố ² ; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2022 của UBND Thành phố ³ .	Báo cáo của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
1.7	Triển khai các giải pháp, khắc phục hạn chế, thiếu sót sau khi Bộ Nội vụ công bố Chỉ số CCHC	Báo cáo của Sở Nội vụ Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Các cơ quan đơn vị thành viên BCD CCHC, Chuyển đổi số và Đề án 06	Sau khi công bố Chỉ số CCHC

¹ Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2021 của UBND Thành phố¹ ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025.

² Quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2021 của UBND Thành phố² ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030.

³ Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2022 của UBND Thành phố³ về việc thực hiện hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025.

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
				Thành phố - Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	
1.8	Khai thác hiệu quả Hệ thống quản lý công tác CCHC của Thành phố	Các văn bản triển khai của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	- Sở Tài chính; - Sở Thông tin và Truyền thông.	Trong năm 2025 và các năm tiếp theo
1.9	Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác CCHC	Văn bản triển khai/ Kế hoạch của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	- Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
1.10	Tổ chức 02 đoàn công tác nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính (bao gồm 01 đoàn về cải cách TTHC) ở các tỉnh, thành phố có các mô hình hay, hiệu quả, kết quả Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh cao hơn Thành phố.	- Kế hoạch của UBND Thành phố - Báo cáo của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Chậm nhất ngày 31 tháng 5 năm 2025 ban hành kế hoạch Hoàn thành chậm nhất trong tháng 10 năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.11	Tổ chức 02 lớp đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài về CCHC theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố phê duyệt Đề án nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC ở các sở, ban, ngành, UBND các cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025 nhằm tìm ra các giải pháp, mô hình mới, cách làm hay để tham mưu, áp dụng vào thực tiễn của Thành phố; quan tâm, thúc đẩy các hoạt động hợp tác, hỗ trợ kỹ thuật với các đối tác đặc biệt theo định hướng của Thành ủy trong lĩnh vực CCHC	- Văn bản cho chủ trương của UBND Thành phố - Báo cáo của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Chậm nhất ngày 31 tháng 5 năm 2025 có văn bản cho chủ trương Hoàn thành chậm nhất trong tháng 10 năm 2025
1.12	Thường xuyên cập nhật bài viết tại chuyên mục dành riêng về công tác CCHC để giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện CCHC tại đơn vị trên Cổng thông tin điện tử Thành phố và các Cổng thông tin điện tử, Bản tin của các cơ quan, đơn vị	Bài viết của các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ kiểm tra việc thực hiện nội dung này	Thường xuyên
1.13	Tổ chức Hội thi về CCHC theo hình thức phù hợp, sinh động, hiệu quả, có sức lan tỏa	Hội thi theo Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
				Thủ Đức và cơ quan có liên quan	
1.14	Xây dựng và triển khai kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền CCHC	- Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Thông tin và truyền thông	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Theo thời gian quy định của Bộ quản lý chuyên ngành
1.16	Hàng quý gửi ít nhất 01 bài viết/mô hình/sản phẩm tuyên truyền hiệu quả về công tác CCHC có chất lượng gửi về Ban Chỉ đạo CCHC, Chuyển đổi số và Đề án 06 Thành phố thông qua Hệ thống quản lý văn bản và xử lý công việc của Sở Nội vụ.	Bài viết, mô hình, sản phẩm của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở Nội vụ	Hàng quý
2	Cải cách thể chế				
2.1	Ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước (nếu có) theo quy định.	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
2.2	Trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc	Tờ trình của UBND Thành phố	- Sở Tư pháp; - Sở, ban, ngành	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước (nếu có) theo quy định.				
2.3	Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.	- Kế hoạch của UBND Thành phố - Báo cáo của Sở Tư pháp - VBQPPL của Thành phố bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung qua kỳ hệ thống hóa	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	- Chậm nhất ngày 31 tháng 3 năm 2025: trình và triển khai Kế hoạch - Chậm nhất ngày 31 tháng 10 năm 2025: Các sản phẩm còn lại.
2.4	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố.	- Kế hoạch của UBND Thành phố - Báo cáo của Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	- Chậm nhất ngày 31 tháng 3 năm 2025: trình và triển khai Kế hoạch. - Chậm nhất ngày 10 tháng 12 năm 2025: Các sản phẩm còn lại.

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
2.5	Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương thực hiện Nghị quyết 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố; Nghị định số 84/2024/NĐ-CP của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố; phối hợp sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định về phân cấp, ủy quyền trong quản lý Nhà nước và các quy định khác nhằm đảm bảo hành lang pháp lý phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố, thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển.	Báo cáo của UBND Thành phố	- Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nội vụ, Sở Tư pháp - Sở chuyên ngành chủ trì lĩnh vực được phân công	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
2.6	Theo dõi, đôn đốc tiến độ xây dựng, tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo Danh mục văn bản quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước (nếu có) của Hội đồng nhân dân Thành phố và UBND Thành phố.	Báo cáo của Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	- Văn phòng UBND Thành phố - Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Thực hiện định kỳ 06 tháng trong năm 2025
2.7	Tiếp tục triển khai, thực hiện Đề án nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ	Kế hoạch /Công văn của UBND	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Chỉ Minh giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2023; tham mưu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố.	Thành phố		Thủ Đức	
2.8	Thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, công tác tham mưu xây dựng, góp ý, đánh giá, thẩm định dự thảo văn bản tại đơn vị.	Kế hoạch của UBND Thành phố	- Sở Tư pháp - Sở, ban, ngành - UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức		Trong năm 2025
2.9	Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn Thành phố, chú trọng đa dạng về hình thức và phù hợp về nội dung đối với từng đối tượng.	- Quyết định/Kế hoạch của UBND Thành phố - Báo cáo của Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
3	Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)				
3.1	Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ	- Kế hoạch của UBND Thành phố - Báo cáo của Văn	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.	phòng UBND Thành phố		Thủ Đức	
3.2	Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, tổ chức kiện toàn bộ phận một cửa các cấp, triển khai Bộ nhận diện thương hiệu đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ cho đến khi thực hiện thí điểm thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố	- Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố - Báo cáo của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức - Bộ phận Một cửa được kiện toàn, hoạt động hiệu quả	- Văn phòng UBND Thành phố - Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức		Trong năm 2025
3.3	100% TTHC được công bố kịp thời, đúng quy định (các sở); 100% TTHC được niêm yết công khai đúng quy định (sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã).	- Quyết định của UBND Thành phố - Công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, Bộ phận một cửa	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức, UBND phường, xã, thị trấn	Văn phòng UBND Thành phố	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
		của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức, UBND phường, xã, thị trấn)			
3.4	100% UBND cấp huyện, UBND cấp xã triển khai, thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	Kế hoạch/Công văn của UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	- UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức - UBND phường, xã, thị trấn	- Văn phòng UBND Thành phố - Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Tiếp tục thực hiện năm 2025
3.5	Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ TTHC vi phạm được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia	- Thông tin về TTHC được công bố theo quy định; thông tin tiếp nhận, giải quyết TTHC được công khai, minh bạch - Hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành	- Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức - Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
		phổ, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia			
3.6	Tổ chức rà soát, đánh giá, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; rà soát các TTHC 03 (ba) năm không phát sinh hồ sơ; kiểm soát việc cung cấp TTHC trên môi trường điện tử; tái cấu trúc quy trình TTHC để cung cấp DVCTT, mô hình, sáng kiến cải cách TTHC	- Các Kế hoạch của UBND Thành phố - Phương án đơn giản hóa của UBND Thành phố - Các Báo cáo của UBND Thành phố, Văn phòng UBND Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
3.7	Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 4324/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch UBND Thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản TTHC nội bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025.	Các Báo cáo của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Văn phòng UBND Thành phố	Trong năm 2025
3.8	Tổ chức triển khai đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo	- Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 104/2024/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của UBND Thành phố về Ban hành Quy định về đánh giá chất lượng phục vụ người dân, tổ chức trong thực hiện TTHC, DVCTT trên địa bàn Thành phố	- Báo cáo của Văn phòng UBND Thành phố		Thủ Đức	
3.9	Số hóa thành phần hồ sơ là 80%; cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC là 100%.	- Kế hoạch của UBND Thành phố - Báo cáo của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức - Hồ sơ được số hóa	- Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố - Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Văn phòng UBND Thành phố;	Trong năm 2025
3.10	Thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa là 55%.	- Kế hoạch của UBND Thành phố - Báo cáo của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức - Hồ sơ	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	- Văn phòng UBND Thành phố - Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.11	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC, thông qua tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp, phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Hệ thống Đối thoại Doanh nghiệp - Chính quyền Thành phố	- Kế hoạch của UBND Thành phố - Báo cáo của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Chậm nhất ngày 31 tháng 3 năm 2025: ban hành Kế hoạch Tổ chức thực hiện hoàn thành chậm nhất 30 tháng 9 năm 2025
3.12	Giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn đạt 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên.	Báo cáo của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	- Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức - Thanh tra Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	Trong năm 2025
3.13	Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC đạt 96% trở lên. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng và đầu tư đạt trên 92%.	Báo cáo của sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Văn phòng UBND Thành phố	Trong năm 2025
3.14	Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung	- Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào	- Sở Giáo dục và đào tạo	Sở Nội vụ	Chậm nhất ngày 31 tháng

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	cấp trong các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt 96% trở lên.	tạo, Sở Y tế - Báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế	- Sở Y tế - UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức		3 năm 2025: ban hành Kế hoạch
3.15	100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đảm bảo quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP (đã sửa đổi, bổ sung), Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg và Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND.	Cơ quan, đơn vị xử lý 100% phản ánh, kiến nghị và cập nhật kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố theo dõi, đôn đốc và báo cáo tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên địa bàn Thành phố.	- Văn phòng UBND Thành phố - Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức		Khi phát sinh Định kỳ hàng quý
3.16	Tăng cường thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác giải quyết TTHC tại các đơn vị, nhất là đối với lĩnh vực đất đai, xây dựng	Kế hoạch, Quyết định và báo cáo của Thanh tra Thành phố; Thanh tra quận, huyện, thành phố Thủ Đức; Thanh tra các sở	- Thành tra thành phố; Thanh tra quận, huyện, thành phố Thủ Đức; Thanh tra các sở - Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.17	Kiểm toàn về nhân sự và nâng cao chất lượng tham mưu công tác kiểm soát TTHC của cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC các cấp. Thường xuyên tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với lực lượng đầu mối thực hiện kiểm soát TTHC các cấp.	- Kế hoạch của UBND Thành phố - Quyết định của UBND Thành phố - Báo cáo của Văn phòng UBND Thành phố	- Văn phòng UBND Thành phố; - Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức		Trong năm 2025
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước				
4.1	Theo dõi, rà soát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó tổ chức sắp xếp tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, huyện” theo Kết luận số 09-KL/TW ngày 24 tháng 11 năm 2024 của Ban Chấp hành Trung ương và yêu cầu tại Công văn số 22-CV/BCĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Thường xuyên trong năm 2025
4.2	Hoàn thiện và ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn trực	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	thuộc UBND Thành phố sau khi sắp xếp.				
4.3	Ban hành quy định về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức (Quy chế mẫu) của các phòng chuyên môn thuộc UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức sau khi thực hiện sắp xếp	- Quyết định của UBND Thành phố; - Quyết định của UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở Nội vụ	UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
4.4	Ban hành quyết định tinh giản biên chế, số lượng người làm việc của các cơ quan, đơn vị	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Thường xuyên trong năm 2025
4.5	Kiểm tra tình hình sử dụng biên chế, số lượng người làm việc, tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, thực hiện phân cấp, ủy quyền tại các cơ quan, đơn vị	Kế hoạch của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Chậm nhất ngày 30 tháng 9 năm 2025
4.6	Trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Kế hoạch giao biên chế năm 2026; ban hành Quyết định về phân bổ biên chế hành chính, số lượng người làm việc, số lượng hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm	- Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố - Quyết định của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	- Trình Nghị quyết Hội đồng nhân dân chậm nhất ngày 31 tháng

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025.				10 năm 2025. - Ban hành Quyết định của UBND dân Thành phố giao biên chế, số lượng người làm việc năm 2025 chậm nhất 28 tháng 02 năm 2025.
4.7	Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	Quyết định của UBND Thành phố	- Sở Nội vụ - Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở Nội vụ	Trong năm 2025
4.8	Triển khai thực hiện Đề án đầu tư - xây dựng các huyện thành quận (hoặc thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh) giai đoạn 2021 - 2030.	Quyết định của UBND Thành phố	- Sở Nội vụ (đề án nhánh và vai trò chủ trì); - Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao đề án nhánh	Sở, ban - ngành; UBND các huyện	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4.9	Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 131/2020/QH14) và Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập thành phố Thủ Đức (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14)	Báo cáo của UBND Thành phố	UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở Nội vụ	Trong năm 2025
4.10	Tổ chức thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế khi thực hiện Nghị quyết số 1278/NQ-UBTVQH15 ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2025	Báo cáo của UBND Thành phố	UBND 10 quận thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã	Sở Nội vụ	Trong năm 2025
4.11	Thực hiện thí điểm việc thi tuyển, thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập.	Quyết định của UBND Thành phố	- Sở Tài chính; - Sở Nội vụ	Thủ trưởng các ĐVSNCL	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4.12	Tiếp tục triển khai, theo dõi, kiểm tra và đánh giá hiệu quả cơ chế ủy quyền	- Quyết định, Kế hoạch kiểm tra, Báo cáo của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	- Sở Tư pháp - Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Hoàn thành chậm nhất ngày 31 tháng 10 năm 2025
4.13	Triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.	- Quyết định, Kế hoạch kiểm tra, Báo cáo của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành có liên quan	Hoàn thành chậm nhất ngày 31 tháng 10 năm 2025
4.14	Thực hiện quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức trong công tác tham mưu và triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2024 của UBND Thành phố.	-Báo cáo của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức; - Báo cáo của Sở Nội vụ	sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức;	Sở Nội vụ	Trong năm 2025
5	Cải cách chế độ công vụ				
5.1	Hoàn thiện và ban hành quyết định vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Thành phố sau khi sắp xếp	Văn bản của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.2	Phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của ĐVSNCL thuộc phạm vi quản lý sau khi sắp xếp	- Văn bản của UBND Thành phố - Văn bản của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền
5.3	Công khai, minh bạch và đổi mới hình thức tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt	- Văn bản của UBND Thành phố triển khai theo quy định - Đề xuất triển khai mới của Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở Nội vụ	Trong năm 2025, theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền
5.4	Thực hiện đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) theo kế hoạch được phê duyệt và đăng ký.	- Văn bản của UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức - Văn bản của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025, theo nhu cầu đăng ký của đơn vị

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.5	Phân công, bố trí cử 100% cán bộ, công chức đang công tác tại cấp xã tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do thành phố Thủ Đức, quận, huyện, Sở Nội vụ Thành phố tổ chức.	- Văn bản cử tham gia các lớp của UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức - Văn bản của Sở Nội vụ	UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở Nội vụ	Trong năm 2025, theo nhu cầu của đơn vị
5.6	Tiếp tục tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ. Đồng thời, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, mức thu nhập và các chính sách đãi ngộ để tuyển dụng công chức, viên chức từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, người có trình độ cao vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh.	- Văn bản của UBND Thành phố - Văn bản của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ.	Thủ trưởng các cơ quan có liên quan	Theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, theo nhu cầu, chỉ đạo các cấp

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.7	Đào tạo, nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của CBCCVC, nhất là cấp lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị có hợp tác, làm việc với đối tác quốc tế, doanh nghiệp nước ngoài. Phần đầu có 25 - 35% cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ.	- Sở Ngoại vụ; - Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, theo chỉ đạo các cấp
5.8	Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố về ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2027.	Văn bản của UBND Thành phố	- Sở Nội vụ. - Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025 (theo nhu cầu thực tế và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền)
5.9	Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố phê duyệt Đề án nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ CBCCVC làm công tác CCHC ở các Sở, ngành, UBND các cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025.	Văn bản của UBND Thành phố	- Sở Nội vụ; - Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan đến Đề án; - Giám đốc Học viện Cán bộ Thành phố.	- Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức. - Thủ trưởng cơ quan ngành dọc; - Văn phòng Thành ủy	Trong năm 2025 (theo nhu cầu thực tế và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.10	Triển khai thực hiện Quyết định số 5075/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2024 về phê duyệt Đề án xây dựng nền công vụ Thành phố hoạt động hiệu lực, hiệu quả giai đoạn 2024 - 2030.	Văn bản của Sở Nội vụ	- Sở Nội vụ.	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025 (theo tình hình thực tiễn và chỉ đạo của UBND Thành phố)
5.11	Xây dựng và triển khai Đề án xây dựng đội ngũ công chức thanh tra công vụ đảm bảo đủ năng lực, công tâm, khách quan.	Văn bản của UBND Thành phố	- Sở Nội vụ. - Thanh tra Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, theo chỉ đạo các cấp
5.12	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố	- Văn bản của UBND Thành phố - Báo cáo của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ.	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025 (trong trường hợp cần thiết và yêu cầu, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền)
5.13	Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả các nội dung về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung theo Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2023.	- Văn bản của UBND Thành phố - Văn bản của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ.	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Theo tình hình của đơn vị, theo chỉ đạo các cấp

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.14	Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử và thực thi công vụ trên địa bàn Thành phố.	Văn bản của Tổ kiểm tra liên ngành việc thực hiện Quy tắc ứng xử	- Sở Nội vụ, - Tổ kiểm tra liên ngành việc thực hiện Quy tắc ứng xử - Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở Nội vụ	- Chậm nhất ngày 31 tháng 3 năm 2025: Thông báo lịch kiểm tra công vụ - Kiểm tra thường xuyên trong năm 2025. - Báo cáo chậm nhất 30 tháng 11 năm 2025
6	Cải cách tài chính công				
6.1	Tăng cường các biện pháp để quản lý và đảm bảo nguồn thu	Giải pháp của Sở Tài chính, Cục Hải quan Thành phố, Cục Thuế Thành phố	- Sở Tài chính - Cục trưởng Cục Hải quan Thành phố; Cục trưởng Cục thuế Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6.2	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN) đạt trên 95%; thực hiện nghiêm quy định về sử dụng kinh phí nguồn ngân sách nhà nước	- Kế hoạch triển khai thực hiện của UBND Thành phố, các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức; - Báo cáo kết quả của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức và Sở Kế hoạch và Đầu	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	- Sở Kế hoạch và Đầu tư (tổng hợp) - Sở Tài chính - Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thành phố	- Kế hoạch triển khai thực hiện: Trong Quý I năm 2025; - Báo cáo kết quả: Định kỳ hàng tháng.
6.3	Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính theo quy định của Chính phủ; thường xuyên kiểm tra các ĐVSNCL thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	Báo cáo của sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở Tài chính	Trong năm 2025
6.4	Triển khai các giải pháp để thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Kế hoạch của Sở Tài chính	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6.5	100% sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức, UBND phường, xã, thị trấn thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; 100% ĐVSNCL về lĩnh vực giáo dục, y tế ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng DVC	Báo cáo của sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	- Sở Tài chính - Văn phòng UBND Thành phố	Trong năm 2025
6.6	Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trụ sở của UBND phường, xã, thị trấn. Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC	Báo cáo của sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở Tài chính	Trong năm 2025
6.7	Quy định mức chi đặc thù thêm đối với chế độ công tác phí trong nước; chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Thành phố bảo đảm kinh phí	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6.8	Quy định mức chi đặc thù thêm đối với chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam; chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước do ngân sách Thành phố bảo đảm kinh phí	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
6.9	Quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công và số hóa dữ liệu liên quan đến tài sản công	Đề án của UBND Thành phố	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
6.10	Tiếp tục tham mưu thực hiện các dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư theo hình thức đối tác công tư, đặc biệt là các dự án áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển Thành phố	Văn bản tham mưu của Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
6.11	Triển khai thực hiện Kế hoạch số 6428/KH-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025”	Báo cáo của sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức;	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6.12	Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo	- Kế hoạch của UBND Thành phố - Báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
6.13	Triển khai đối thoại doanh nghiệp, luôn đồng hành cùng doanh nghiệp. tiếp xúc, lắng nghe và giải quyết các kiến nghị, khó khăn của doanh nghiệp để tháo gỡ kịp thời tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển	Kế hoạch của UBND Thành phố	Trung tâm xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	- Chậm nhất ngày 31 tháng 3 năm 2025: Ban hành Kế hoạch - Kiểm tra thường xuyên trong năm 2025. - Báo cáo chậm nhất ngày 30 tháng 11 năm 2024
7	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số				

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
7.1	Kế hoạch triển khai Chương trình “Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh và Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” năm 2025.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức.	Chậm nhất ngày 31 tháng 3 năm 2025
7.2	Tham mưu Quyết định phục vụ triển khai Chiến lược quản trị dữ liệu của Thành phố, triển khai chính quyền điện tử Thành phố Hồ Chí Minh, nâng cao chất lượng hoạt động thực thi công vụ trên môi trường số.	Tờ trình của Sở Thông tin và Truyền thông, Quyết định của UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Cả năm 2025
7.3	Hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát thực hiện hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin tại các sở ban ngành, địa phương Thành phố Hồ Chí Minh.	Kết quả kiểm tra của Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Cả năm 2025
7.4	Triển khai, mở rộng dịch vụ của Ứng dụng Công dân số Thành phố	Ứng dụng	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Cả năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
7.5	Vận hành và hướng dẫn khai thác nền tảng số hóa dùng chung Thành phố	Ứng dụng	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Chậm nhất ngày 31 tháng 3 năm 2025
7.6	Vận hành nền tảng Khu phố áp.	Ứng dụng	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Năm 2025
7.7	Xây dựng trang khai thác kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.	Ứng dụng	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Chậm nhất ngày 31 tháng 3 năm 2025
7.8	Hoàn thiện Cổng thông tin điện tử của Thành phố và nâng cấp các Cổng thành phần theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ.	Cổng thông tin điện tử của Thành phố và các Cổng thành phần	- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố - Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND	Sở Thông tin và Truyền thông	Cả năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
			quận, huyện, thành phố Thủ Đức		
7.9	Thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử	Tỷ lệ văn bản được thực hiện	- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố - Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố	Thường xuyên
7.10	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính với việc tiếp nhận, giải quyết TTHC	Tỷ lệ hồ sơ đã được số hóa	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố	Thường xuyên
7.11	Duy trì và mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 để đảm bảo 100% sở, ban, ngành, UBND thành phố Thủ Đức, quận, huyện, phường, xã, thị trấn áp dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong công tác hành chính nhà nước.	- Kế hoạch - Hồ sơ	Sở Khoa học và Công nghệ	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
7.12	Tiếp tục triển khai hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp giữa Thường trực UBND Thành phố với	- Hội trực tuyến - Ứng dụng, phần	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức;	Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	các sở - ngành, thành phố Thủ Đức, quận, huyện và giữa các sở - ngành với thành phố Thủ Đức, quận, huyện.	mềm cải tiến	UBND phường - xã, thị trấn		
7.13	Bố trí phương tiện làm việc hiệu quả, hiện đại cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp chính quyền.	- Nâng cấp, mở rộng hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện giải quyết công việc - Báo cáo	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	- Sở Tài chính - Sở Thông tin và Truyền thông	Trong năm 2025
7.14	100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2011.	- Báo cáo kết quả thực hiện - Báo cáo kết quả kiểm tra	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Trong năm 2025
7.15	100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được UBND Thành phố phê duyệt triển khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố, kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia.	- Quyết định	- Văn phòng UBND Thành phố; - Sở Thông tin và Truyền thông - Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
7.16	Đảm bảo vận hành hạ tầng số dùng chung Thành phố	Theo dõi, giám sát, duy trì, nâng cấp, mở rộng hạ tầng Trung tâm dữ liệu Thành phố và hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng Thành phố	Trung tâm Chuyên đổi số	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
7.17	Công tác đảm bảo an toàn thông tin	Tăng cường triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (dùng chung Thành phố, sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức) tại Trung tâm dữ liệu Thành phố; các hệ thống thông tin có kết nối, chia sẻ với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân	Trung tâm Chuyên đổi số	- Sở Thông tin và Truyền thông. - Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức.	Trong năm 2025

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
		cur và hệ thống định danh xác thực			
7.18	Đảm bảo việc vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố sau khi tổ chức sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố được duy trì vận hành thường xuyên, kịp thời khắc phục xử lý sự cố	Trung tâm Chuyển đổi số	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025
7.19	Thực hiện tái cấu trúc biểu mẫu điện tử, tái sử dụng thông tin của doanh nghiệp trong sử dụng DVC trực tuyến	Biểu mẫu điện tử đối với các TTHC liên quan đến doanh nghiệp có tính năng sử dụng lại thông tin trên cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, giảm thao tác nhập liệu	Trung tâm Chuyển đổi số	Sở, ban, ngành.	Trong năm 2025
7.20	Đẩy mạnh thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền, nâng số lượng người dân tải và sử dụng App Công dân số Thành phố.	Tổ chức hoạt động tuyên truyền trên đường phố để quảng bá App Công dân số Thành phố	Trung tâm Chuyển đổi số	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH